

ĐỀ LUYỆN THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM 2024

ĐỀ SỐ 1

Câu 1 (NB): Xác định thành ngữ trong đoạn văn sau: “*Lí Thông lân la gọi chuyện, rồi gạ cùng Thạch Sanh kết nghĩa anh em. Sớm mỗi côì cha mẹ, tứ cố vô thân, nay có người săn sóc đến mình, Thạch Sanh cảm động, vui vẻ nhận lời*” (Thạch Sanh)

- A. kết nghĩa anh em
- B. mồ côì cha mẹ
- C. tứ cố vô thân
- D. Đoạn văn trên không có thành ngữ

Câu 2 (NB): Câu thơ nào sau đây không nói về thân phận người phụ nữ xưa?

- A. *Thuở trời đất nổi cơn gió bụi/ Khách má hồng nhiều nỗi truân chuyên* (Chinh phụ ngâm)
- B. *Đau đớn thay phận đàn bà/ Kiếp sinh ra thế biết là tại đâu?* (Văn chiêu hồn)
- C. *Hồng quần với khách hồng quần/ Đã xoay đến thế còn vắn chưa tha* (Truyện Kiều)
- D. *Bấy lâu nghe tiếng má đào/ Mắt xanh chẳng để ai vào có không?* (Truyện Kiều)

Câu 3 (NB): “*Cổ nhân tây từ Hoàng Hạc Lâu/ Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu/ Cô phàm viễn ảnh bích không tận/ Duy kiến Trường Giang thiên tế lưu*”. Đây là từ chỉ thời gian trong những câu thơ trên?

- A. tây từ
- B. tam nguyệt
- C. viễn ảnh
- D. thiên tế lưu

Câu 4 (NB): “*Dưới mặt trời, nước mưa vẫn còn róc rách, lăn tăn, luôn lỏi chảy thành hàng vạn dòng mỏng manh, buốt lạnh. Từ trong các bụi rậm xa gần, những chú chồn, những con dũi với bộ lông ướt mềm vừa mừng rỡ, vừa lo lắng, nối tiếp nhau nháy ra rồi biến mất*”. Đoạn văn sử dụng bao nhiêu từ láy?

- A. 2 từ
- B. 3 từ
- C. 4 từ
- D. 5 từ

Câu 5 (NB): Trong đoạn trích “Trao duyên” (Trích Truyện Kiều – Nguyễn Du), hành động “lạy” của Thuý Kiều lặp lại mấy lần?

- A. một lần
- B. hai lần
- C. ba lần
- D. bốn lần

Câu 6 (NB): Câu thơ “*Chúng thủy giai đông tẩu/ Đà giang độc bắc lưu*” là lời đề từ của tác phẩm nào dưới đây?

Câu 7 (TH): Sự lặp lại không hoàn toàn của hai câu: “*Dưới sông cá lội, ở trên trời chim bay*” và “*Dưới sông cá vẫn lội, chim vẫn bay trên trời*” có ý nghĩa gì?

- A. Tạo giai điệu tha thiết, dịu dàng cho âm hưởng lời ru
- B. Nhấn mạnh tiếng nói tha thiết của niềm ước muốn
- C. Gọi liên tưởng cho nỗi khổ trăm bề của người phụ nữ
- D. Khắc sâu cảm giác tê tái giữa ước muốn và hiện thực

Câu 8 (TH): Yếu tố Hán Việt “can” nào trong các từ sau khác với các từ còn lại?

- A. can dự
- B. can đảm
- C. can trường
- D. tâm can

Câu 9 (NB): Chọn từ viết đúng chính tả để điền vào chỗ trống trong câu sau: “*Gió bắt đầu thổi cùng với khối mặt trời tròn đang tuôn ánh sáng xuống mặt đất. Một làn gió nhẹ tỏa lên, phủ mờ những cây cúc áo rồi tan dần theo hơi ấm mặt trời.*” (Theo Băng Sơn).

- A. giào giào/vàng rực
- B. rào rào/vàng rực
- C. rào rào/vàng dục
- D. dào dào/vàng dục

Câu 10 (TH): “*Hoa mai cũng có năm cánh như hoa đào nhưng cánh hoa mai to hơn cánh hoa đào một chút. Những nụ mai không phô hồng mà ngời xanh màu ngọc bích. Sắp nở, nụ mai mới phô vàng. Khi nở, cánh hoa mai xòe ra mịn màng như lụa*”. Đoạn văn trên có bao nhiêu câu đơn, bao nhiêu câu ghép

- A. 1 câu ghép, 3 câu đơn
B. 2 câu ghép, 2 câu đơn
C. 3 câu ghép, 1 câu đơn
D. 0 câu ghép, 4 câu đơn

Câu 11 (NB): “*Các bạn có nghĩ thấy, khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi, nghĩ thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không?*”, xác định trạng ngữ trong câu trên:

- A. Các bạn có nghĩ thấy
B. khi đi qua những cánh đồng xanh
C. khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi
D. nghĩ thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không

Câu 12 (NB): “*Muốn có nhiều người tài giỏi thì học sinh phải ra sức học tập văn hóa và rèn luyện thân thể chỉ có học tập và rèn luyện thì các em mới có thể trở thành những người tài giỏi trong tương lai*”.

Đây là câu:

- A. thiếu chủ ngữ B. thiếu vị ngữ C. thiếu quan hệ từ D. sai logic

Câu 13 (NB): Nhận xét về phương pháp thuyết minh chính trong đoạn văn: “*Cây dừa cống hiến tất cả của cải của mình cho con người: thân cây làm máng, lá làm tranh, cọng lá chẻ nhỏ làm vách, gốc dừa già làm chõ đồ xôi, nước dừa để uống, để kho cá, kho thịt, nấu canh, làm nước mắm,...*” (Cây dừa Bình Định)

- A. Phương pháp nêu định nghĩa, giải thích B. Phương pháp nêu ví dụ
C. Phương pháp liệt kê D. Phương pháp phân loại

Câu 14 (NB): “*Nhật chiếu Hương Lô sinh tử yên (Xa ngắm thác núi Lư, Lí Bạch)*. Từ “*tử*” có nghĩa là gì?

- A. chết B. con cái C. màu đỏ tía D. tên loại cây

Câu 15 (NB): Trong các câu sau: I. Phải luôn luôn chống tư tưởng chỉ bo bo bảo vệ quyền lợi bản thân của mình.

II. Khi nghe tin làng được cải chính, ông Hai đã khẳng định với mọi người: “*Toàn là sai sự mục đích cả*”.

III. Nếu trời mưa, con đường này sẽ rất trơn.

IV. Kết hợp những bài này lại, ta được chiêm ngưỡng một bức chân dung tinh thần tự họa rõ nét và sinh động của nhà thơ.

Những câu nào mắc lỗi:

- A. I và II B. I, III và IV C. III và IV D. I và IV

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các câu hỏi từ câu 16 đến câu 20: *Biết nói gì trước biển em ơi*

Trước cái xa xanh thanh khiết không lời

Cái hào hiệp ngang tàng của gió

*Cái kiên nhẫn nghìn đời sóng vỗ
Cái nghiêm trang của đá đứng chen trời
Cái giản đơn sâu sắc như đời
Cái trời kia biển mãi gọi người đi
Bao khát vọng nửa chừng tan giữa sóng
Vàng trán mặt giọt mồ hôi cay đắng
Bao kiếp vui trong đáy lạnh mù tăm
Nhưng muôn đời vẫn những cánh buồm căng
Bay trên biển như bò câu trên đất
Biển dư sức và người không biết mệt
Mũi thuyền lao mặt sóng lại cày bừa
Những chân trời ta vẫn mãi tìm đi*

(*Trước biển*, Vũ Quần Phương, Thơ Việt Nam 1945 – 1985, NXB Văn học, 1985, tr. 391)

Câu 16 (NB): Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. bảy chữ B. song thất lục bát C. tám chữ D. tự do

Câu 17 (TH): Hãy cho biết hiệu quả của phép điệp trong các dòng thơ sau:

*Cái hào hiệp ngang tàng của gió
Cái kiên nhẫn nghìn đời sóng vỗ
Cái nghiêm trang của đá đứng chen trời
Cái giản đơn sâu sắc như đời*

- A. Giúp nhấn mạnh, tô đậm vẻ đẹp hào hiệp, kiên nhẫn, nghiêm trang của biển cả
B. Thể hiện tình yêu với biển đồng thời khẳng định, ca ngợi phẩm chất của con người lao động
C. Tạo nhịp điệu nhanh, gấp gáp như lời kể chuyện của mình với biển cả muôn đời
D. Tất cả những đáp án trên đều đúng

Câu 18 (NB): Câu thơ “*Bay trên biển như bò câu trên đất*” đã sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Ẩn dụ B. Hoán dụ C. So sánh D. Nhân hóa

Câu 19 (TH): Mối quan hệ giữa “*biển*” và “*người*” trong đoạn thơ là mối quan hệ như thế nào?

- A. Đấu tranh B. Cộng hưởng
C. Không có mối quan hệ D. Gắn bó

Câu 20 (TH): Nội dung chính của đoạn thơ trên là gì?

- A. Hành trình theo đuổi khát vọng của con người.
B. Tình yêu thương, trân trọng biển cả bao la.
C. Ca ngợi sức mạnh của con người chế ngự biển cả.
D. Nỗi niềm xót thương những hi sinh của con người trước biển.

1.2. TIẾNG ANH

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

Câu 21 (TH): Joanna _____ the floor. It is still wet.

- A. has cleaned B. cleaned C. has been cleaning D. cleans

Câu 22 (NB): Christmas's coming to town. What are you going to do _____ Christmas Day?

- A. at B. on C. in D. with

Câu 23 (TH): _____ customers have lined up at the store's front door for hot discounts.

- A. Much B. Any C. A few D. Some of

Câu 24 (TH): 2020 is _____ year of a decade due to epidemics, natural disasters and society's vices.

- A. worse than B. badder C. the best D. the worst

Câu 25 (TH): The government seemed _____ when he heard that someone was blocking relief money for the flooded area in central Vietnam.

- A. angry B. angrily C. anger D. angries

Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Câu 26 (TH): The use of credit cards in place of cash have increased rapidly in recent years.

- A. in place B. have increased C. rapidly D. years

Câu 27 (NB): Coronavirus has hit an UK hard, with the country recording over 40,000 deaths linked to the disease.

- A. an B. hard C. recording D. linked

Câu 28 (TH): A lot of Vietnamese shows have been on Top 1 Trending on YouTube due to its entertainment.

- A. A lot of B. on C. due to D. its

Câu 29 (TH): Do you know any medical shops which I can buy protective gear?

- A. any B. medical C. which D. buy

Câu 30 (TH): Students taking part in this test need to work hardly and relax regularly.

- A. taking B. to work C. hardly D. regularly

Which of the following best restates each of the given sentences?

Câu 31 (TH): I am not as good at English as my friend.

- A. My friend is better at English than me. B. My friend is the best at English person in my class.
C. I am the best at English person in my class. D. I am better at English than my friend.

Câu 32 (VD): "Why don't you talk to her face-to-face?" asked Bill.

- A. Bill suggested that I should talk to her face-to-face.
B. Bill advised that I could talk to her face-to-face.
C. Bill asked me why I hadn't talked to her face-to-face.
D. Bill wondered why I don't talk to her face-to-face.

Câu 33 (VD): Sally paid for her travel in advance, but it wasn't necessary.

- A. Sally needn't have paid for her travel in advance.

- B. Sally might not have paid for her travel in advance.
- C. Sally may not have paid for her travel in advance.
- D. Sally couldn't have paid for her travel in advance.

Câu 34 (VD): Rachel didn't work hard. That's why she did badly at her studies.

- A. If Rachel did work hard, she did badly at her studies.
- B. If Rachel works hard, she will do even well at her studies.
- C. If Rachel worked hard, she might do even better at her studies.
- D. If Rachel had worked hard, she could do well at her studies.

Câu 35 (TH): The coach had scolded the athletes severely.

- A. The athletes had been scolded severely.
- B. The coach had been scolded severely by the athletes.
- C. The athletes had scolded by the coach severely.
- D. The athletes had been severely scolded by the coach.

Read the passage carefully.

1. Books which give instructions on how to do things are very popular in the United States today. Thousands of these How-to books are useful. In fact, there are about four thousand books with titles that begin with the words "How to". One book may tell you how to earn more money. Another may tell you how to save or spend it and another may explain how to give your money away.

2. Many How-to books give advice on careers. They tell you how to choose a career and how to succeed in it. If you fail, however, you can buy the book "How to Turn Failure into Success". If you would like to become very rich, you can buy the book "How to Make a Millionaire". If you never make any money at all, you may need a book called "How to Live on Nothing".

3. One of the most popular types of books is one that helps you with personal problems. If you want to have a better love of life, you can read "How to Succeed in Love every Minute of Your Life". If you are tired of books on happiness, you may prefer books which give **step-by-step** instructions on how to redecorate or enlarge a house.

4. Why have How-to books become so popular? Probably because life has become so complex. Today people have far more free time to use, more choices to make, and more problems to solve. How-to books help people deal with modern life.

Choose an option (A, B, C or D) that best answers each question.

Câu 37 (NB): The word "it" in paragraph 2 refers to _____.

- A. advice
- B. instruction
- C. how-to books
- D. career

Câu 38 (TH): Which of the following is NOT the type of books giving information on careers?

- A. "How to Succeed in Love every Minute of Your Life"
- B. "How to Live on Nothing"
- C. "How to Make a Millionaire"